

Số: 901/BVĐKĐG-VTTB

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2025

V/v: Mời chào giá vật tư y tế

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp vật tư y tế tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa Đức Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng gói thầu: Test sinh phẩm

Bệnh viện kính mời các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh có khả năng cung cấp, quan tâm chào giá, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Đức Giang - Số 54 phố Trường Lâm, phường Đức Giang, quận Long Biên, TP Hà Nội.
- Mọi thông tin cần liên hệ về báo giá: DS.Nguyễn Thị Phương Nhung – Phòng Vật tư thiết bị - ĐT: 038.6922.866 hoặc số 024 3871.1751 để được hỗ trợ
- Báo giá (Theo mẫu phụ lục II đính kèm)

Được tiếp nhận theo các hình thức sau :

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận Văn thư – tầng 1 nhà A, Bệnh viện Đa khoa Đức Giang số 54 phố Trường Lâm, phường Đức Giang, quận Long Biên, TP Hà Nội.
 - Nhận qua Email: vttbytducgiang@gmail.com.
- Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 09h ngày 21 tháng 5 năm 2025 đến trước 11h ngày 02 tháng 6 năm 2025.
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
 - Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục vật tư y tế (Kèm theo phụ lục I).
- Địa điểm giao hàng: Kho vật tư y tế, Bệnh viện đa khoa Đức Giang, số 54 phố Trường Lâm, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội.
- Thời gian giao hàng dự kiến:

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng : Không tạm ứng, thanh toán theo từng đợt, sau khi thực hiện hợp đồng và đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

Rất mong nhận được sự quan tâm của Quý đơn vị.

Trân trọng cảm ơn!.

Nơi nhận: 

- Như kính gửi;
- Lưu VTTB.

GIÁM ĐỐC 



Nguyễn Văn Thường

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị	Thông số kỹ thuật-Quy cách	Số lượng
1	Adeno virus (Hô hấp) test nhanh	Test	Định tính phát hiện kháng nguyên Adenovirus - Độ nhạy: $\geq 95.2\%$; Độ đặc hiệu: $\geq 96\%$ Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1.000
2	Chlamydia (Test nhanh phát hiện kháng nguyên Chlamydia)	Test	Định tính phát hiện, trực tiếp kháng nguyên Chlamydia trachomatis. - Mẫu phẩm: Dịch cổ tử cung, dịch niệu đạo, nước tiểu nam giới - Ngưỡng phát hiện: 5×10^4 IFU/ml - Độ nhạy: $\geq 93,5\%$ độ đặc hiệu: $\geq 99\%$ Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	300
3	Test nhanh kháng nguyên Covid-19	Test	Khay thử định tính phát hiện kháng nguyên protein nucleocapsid từ SARS-CoV-2 trong mẫu ngoáy dịch tỵ hầu của người. - Độ nhạy: $\geq 97,6\%$ - Độ đặc hiệu: $\geq 99,5\%$ - Độ chính xác: $\geq 99,1\%$ - Que chứng âm, chứng dương được cung cấp kèm theo mỗi hộp để kiểm tra sự chính xác của sản phẩm - Ngưỡng phát hiện(LoD) $1,6 \times 10^2$ TCID ₅₀ /mL. - Phát hiện được những biến chủng của SARS-CoV-2 : BA.2.86, BA.2.86.1, XBB.1.16.6, JN.1 (BA.2.86.1.1) - Không bị lây nhiễm chéo bởi Virus RSV và Rhino ở nồng độ $3,15 \times 10^5$ TCID ₅₀ /mL - Kết quả thử nghiệm trên bộ mẫu chuẩn của NICVB: Độ nhạy 100%, độ đặc hiệu 100% - Kết quả thử nghiệm của FIND với phương pháp PCR, Ct ≤ 25 : độ nhạy 100% Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	3.000
4	Dengue NS1 Ag (Test nhanh phát hiện kháng nguyên virus Dengue Ag)	Test	Phát hiện kháng nguyên Vius Dengue Ag (Ns1) - Ngưỡng phát hiện: $\leq 0,25$ ng/ml - Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu: $\geq 99.6\%$; Độ chính xác: $\geq 93.2\%$ Test dạng khay, bao gồm: - Vùng cộng hợp: được phủ sẵn cộng hợp kháng thể kháng kháng nguyên dengue NS1 - Vạch kết quả: phủ sẵn kháng thể kháng kháng nguyên dengue NS1 - Vạch chứng: được phủ sẵn một kháng thể kiểm chứng Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	27.000

5	EV71 IgM (Test nhanh phát hiện kháng thể IgM kháng Enterovirus 71)	Test	Định tính phát hiện kháng thể IgM kháng EV71 - Mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần. Thành phần Kit thử: 1. Kháng thể EV71 (EV71 antibody): 20 µg/ml; 2. Kháng nguyên EV71 (EV71 antigen): 0.175 mg/ml; 3. Kháng thể kháng chuỗi µ-IgM người (Anti-human IgM µ-chain antibody): 1.5 mg/ml 4. Kháng thể đa dòng kháng IgG chuột (Anti-mouse polyclonal antibody): 2.0 mg/ml - Không phản ứng chéo với HBV-IgM, HIV-IgG, HCV-IgG Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	2.500
6	FOB (Kit thử nhanh phát hiện máu ẩn trong phân người)	Test	Định tính phát hiện máu ẩn trong mẫu phân của người. - Mẫu thử phân người - Ngưỡng phát hiện ≤ 25ng/ml - Độ nhạy: ≥ 95.8%; Độ đặc hiệu: ≥ 98.9% Test dạng khay, bao gồm: - Vùng cộng hợp: được phủ sẵn cộng hợp vàng kháng thể đơn dòng kháng hHb. - Vạch kết quả: được phủ sẵn một loại kháng thể đơn dòng khác kháng hHb - Vạch chứng: được phủ sẵn kháng thể kiểm soát Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	150
7	HAV IgM (Test nhanh định tính phát hiện kháng thể IgM kháng HAV)	Test	Định tính phát hiện kháng thể IgM kháng HAV - Mẫu thử: huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần - Độ nhạy: ≥ 90,5%; Độ đặc hiệu: ≥ 97,5% Test dạng khay, bao gồm: - Vùng cộng hợp: được phủ sẵn cộng hợp vàng kháng nguyên HAV và một cộng hợp kháng thể kiểm soát - Vạch kết quả: được phủ sẵn bởi kháng thể chuột kháng IgM người - Vạch chứng: được phủ sẵn kháng thể kiểm soát - Không phản ứng chéo với mẫu Dengue, HBV, HCV, HEV, HIV, Malaria, TB... Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	900
8	HBsAg (Test nhanh phát hiện kháng nguyên virus viêm gan B)	Test	Phát hiện kháng nguyên HBsAg trong huyết thanh, huyết tương người - Ngưỡng phát hiện 1ng/ml - Độ nhạy: ≥ 98.8 %, Độ đặc hiệu: ≥ 98.8 % Thành phần Kit thử: - Vùng cộng hợp IgG chuột kháng HBsAg-04 - Vạch kết quả IgG chuột kháng HBsAg-B20 - Vạch chứng IgG dê kháng chuột Đạt tiêu chuẩn ISO13485	22.000

9	HCV (Test nhanh phát hiện kháng thể viêm gan C)	Test	Phát hiện kháng thể kháng HCV trong huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần người - Mẫu phẩm huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần - Độ nhạy: 100%, Độ đặc hiệu: 100% Thành phần Kit thử: - Cộng hợp vàng kháng thể đơn dòng kháng IgG người - Vạch kết quả kháng nguyên HCV-210 - Vạch chứng IgG người Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	19.000
10	HEV IgM (Test nhanh phát hiện kháng thể IgM kháng HEV)	Test	Định tính phát hiện kháng thể IgM kháng HEV - Mẫu thử: huyết thanh, huyết tương. - Độ nhạy tương quan: $\geq 98\%$, Độ đặc hiệu tương quan: $\geq 99\%$ Thành phần Kit thử: - Vùng cộng hợp được phủ sẵn cộng hợp vàng kháng nguyên HEV và một cộng hợp kháng thể kiểm soát. - Vạch kết quả được phủ sẵn kháng thể đơn dòng kháng IgM-người - Vạch chứng được phủ sẵn kháng thể kiểm soát Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	720
11	HIV 1/2 (Test nhanh phát hiện kháng thể kháng virus HIV 1&2)	Test	Phát hiện sự có mặt của các kháng thể kháng HIV-1 và HIV-2 trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương người - Mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần - Độ nhạy: $\geq 99.4\%$, Độ đặc hiệu: $\geq 99.8\%$ Thành phần Kit thử: - Cộng hợp vàng HIV-Ag tái tổ hợp. - Vạch kết quả Anti-human IgG-Fc Mcab. - Nằm trong khuyến cáo xét nghiệm khẳng định HIV của viện Vệ sinh dịch tễ TW Đạt tiêu chuẩn ISO13485	20.000
12	Influenza A/B (Test nhanh phát hiện kháng nguyên virus cúm A/B)	Test	Định tính phát hiện kháng nguyên vi rút cúm A/B - Sản phẩm có chứng dương, chứng âm để kiểm chuẩn - Mẫu thử: Dịch mũi, họng, tỵ hầu - Độ nhạy tương quan: $\geq 85,7\%$, Độ đặc hiệu tương quan: $\geq 93,9\%$ Thành phần Test thử: - Vùng cộng hợp được phủ sẵn cộng hợp kháng thể kháng virus cúm A và kháng virus cúm B. - Vạch kết quả T1 phủ sẵn kháng thể kháng influenza-A - Vạch kết quả T2 phủ sẵn kháng thể kháng influenza-B - Vạch chứng phủ sẵn kháng thể kiểm chứng - Không phản ứng chéo với mẫu phẩm Human coronavirus, Adenovirus... Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	29.000

13	Rotavirus (Test nhanh phát hiện kháng nguyên vi rút Rota)	Test	Định tính phát hiện kháng nguyên vi rút Rota trong mẫu phân của người. - Độ nhạy tương quan: $\geq 95.8\%$; Độ đặc hiệu tương quan: $\geq 97.2\%$ - Mẫu thử phân người - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1.300
14	RPR	Test	Thành phần sản phẩm: - Buffer sodium/ potassium phosphate: 10mM - Choline chloride: 10.0 % - Lipids: 0.12 % - Charcoal 0.02 % - EDTA : 12.5 mM - Preservatives and stabilizers - Positive control: Huyết thanh của người, phản ứng chống lại các kháng nguyên Carbon RPR. - Negative control: huyết thanh động vật - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 - Chứng nhận chất lượng CE hoặc FDA	1.000
15	RSV (Test nhanh phát hiện định tính virus hợp bào hô hấp RSV)	Test	Định tính phát hiện kháng nguyên RSV - Mẫu phẩm: Dịch mũi/dịch họng/dịch rửa mũi - Độ nhạy tương quan: $\geq 96.3\%$, Độ đặc hiệu tương quan: $\geq 97.9\%$, Độ chính xác tương quan: $\geq 97.3\%$ - Ngưỡng phát hiện: chủng RSV tuýp A là 1.07×10^4 TCID₅₀/mL và tuýp B là 1.2×10^4 TCID₅₀/mL - Thành phần Test thử: - Vùng cộng hợp được phủ sẵn kháng thể đơn dòng kháng Protein RSV F liên hợp với keo vàng (cộng hợp kháng thể). - Vạch kết quả phủ sẵn kháng thể kháng RSV - Vạch chứng phủ sẵn kháng thể kiểm chứng. - Không phản ứng chéo với fluensa type A & type B, Rotavirus Antigen rotavirus, Chlamydia trachomatis,... - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	5.000
16	TB IgG/IgM (Test nhanh phát hiện kháng thể TB lao IgG/IgM)	Test	Định tính phát hiện đồng thời và phân biệt kháng thể IgM và IgG kháng Mycobacterium Tuberculosis (M.TB). - Mẫu thử: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần - Thành phần test thử: - Vùng cộng hợp được phủ sẵn cộng hợp kháng nguyên M.TB tái tổ hợp và cộng hợp kháng thể kiểm chứng. - Vạch M: Kháng thể IgM kháng người (anti-human) để phát hiện kháng thể IgM kháng M.TB - Vạch G: phủ sẵn thuốc thử để phát hiện kháng thể IgG kháng M.TB - Vạch C: phủ sẵn kháng thể kiểm chứng. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	60

17	Test Dengue IgG/IgM (Test nhanh phát hiện các kháng thể IgG/IgM kháng Dengue)	Test	Định tính phát hiện các kháng thể kháng vi rút Dengue (IgG/IgM). - Mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần Test dạng khay, gồm: - Vùng cộng hợp được phủ sẵn cộng hợp vàng kháng nguyên vỏ dengue tái tổ hợp và cộng hợp vàng kháng thể kiểm soát. - Vạch kết quả G: phủ sẵn kháng thể để phát hiện kháng thể IgG kháng vi rút dengue, - Vạch kết quả M: phủ sẵn kháng thể để phát hiện kháng thể IgM kháng vi rút dengue - Vạch chứng được phủ sẵn kháng thể kiểm soát. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	4.300
18	Test nhanh phát hiện kháng thể xoắn khuẩn giang mai	Test	Phát hiện kháng thể kháng syphilis trong máu toàn phần, huyết thanh, huyết tương của người. - Độ nhạy: 100% ; Độ đặc hiệu: 100% - Mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần Thành phần Kit thử: - Vùng cộng hợp: Kháng nguyên TP K011B (0,16 µg) - Vạch kết quả: Kháng nguyên TP K011A (0,2 µg); - Vạch chứng: Kháng thể thử kháng TP (0,88 µg) Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	3.200
19	Que thử đường huyết	Test	Men que thử: GOD Khoảng đo: 0.6-33.3 mmol/L (10-600mg/dL) Loại mẫu phẩm: Máu mao mạch (Đầu ngón tay, cánh tay, gan bàn tay) Đổi trọng sử dụng (HCT) 25- 60 % Thời gian đo: ≤ 4 giây Lượng mẫu máu: ≤ 0,4µL Điều kiện làm việc: 5 - 45°C; 10 - 90% RH Cung cấp máy theo nhu cầu của bệnh viện (≥ 20 máy) Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Chứng nhận chất lượng CE hoặc FDA	83.000
20	Test nhanh chất gây nghiện	Test	Test nhanh định tính 5 chất gây nghiện trong nước tiểu: Amphetamin (AMP), CODEIN, Morphin (MOP), Marijuana (THC), HEROIN) Ngưỡng phát hiện: 1. AMP: ≤ 1000ng/mL, Độ nhạy: ≥ 99,9%, độ đặc hiệu: 100% 2. CODEINE: ≤ 250ng/mL, Độ nhạy: ≥ 99,9%, độ đặc hiệu: 100% 3. MOP: ≤ 300ng/mL, Độ nhạy: ≥ 99,9%, độ đặc hiệu: 100% 4. THC: ≤ 50ng/mL, Độ nhạy: ≥ 99,9%, độ đặc hiệu: 100% 5. HEROIN: ≤ 250ng/mL, Độ nhạy: ≥ 99,9%, độ đặc hiệu: 100% Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	6.500

21	Bộ kit Urease test (Test HP dạ dày (tìm Urease))	Hộp	Ống nhựa có nắp nhấn kín chứa $\geq 0,3\text{ml}$ môi trường thạch dùng để kiểm tra nhanh sự hiện diện của <i>Helicobacter pylori</i> trong mẫu bệnh phẩm hoặc trên môi trường nuôi cấy. Thành phần: Urea, Phenol red, Agar, Na_2HPO_4, KH_2PO_4, pH 6.8 ± 0.2 ở 25°C Đóng gói: hộp 50 ống Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	240
22	Kit đo tải lượng Hepatitis B virus (HBV)	Hộp	Bộ ≥ 96 test. - Nguồn mẫu: huyết tương. - Tính năng kỹ thuật: + Độ nhạy: 7 IU/ml, độ đặc hiệu: 100%; + Khoảng tuyến tính: $7 - 10^8$ IU/ml - Thành phần cung cấp: + Bộ kit: 96 ống (0,2ml) thuốc thử RT-PCR (đóng khô), chứng nội IC, chứng dương nồng độ cao và thấp, standard (mẫu chuẩn) CAL1 và CAL2, chứng âm Bộ kit có Giấy phép lưu hành (GPLH) được Bộ Y Tế cấp, chứng nhận CE-IVD, phân loại C	13
23	Kit tách chiết DNA/RNA	Hộp	Bộ ≥ 48 test. - Nguồn mẫu: huyết tương, huyết thanh, dịch não tủy hoặc nước tiểu đã xử lý. - Tính năng kỹ thuật: có Carrier RNA hỗ trợ tách chiết - Thành phần cung cấp:: + Reagent cartridge: 48 pcs (6x8); Tip holder; Filtered tip; Sample tube (2 ml); Elute tube (1,5 ml); RNA carrier (1 mg) Tiêu chuẩn chất lượng: CE-IVD	26

Tên công ty báo giá

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi :{ Ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá }

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau :

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan :

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Cấu hình kĩ thuật báo giá	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A										
2	Thiết bị B										
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngàytháng....năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
 - (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
 - (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
 - (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
 - (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
 - (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
 - (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
 - (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp phải thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
 - (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
 - (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
 - Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
 - (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
- Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên liên danh nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.